ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ IA BANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/KH-UBND	*Ia Bang, ngày 10 tháng 9 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Kế hoạch đăng ký tuyển dụng công chức xã năm 2021

Thực hiện công văn số 1905/UBND-NV ngày 08/9/2021 của UBND huyện về việc xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2021, UBND xã xây dựng Kế hoạch tuyển dụng công chức xã năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Tuyển dụng, bổ sung đội ngũ công chức cho các xã có phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo tiêu chuẩn các chức danh công chức và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao đối với chức danh còn thiếu.

2. Yêu cầu: Việc tuyển dụng đảm bảo thực hiện công khai, khách quan, công bằng, dân chủ và đúng quy định của pháp luật.

II. THỰC TRẠNG VÀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG.

1. Thực trạng bố trí số lượng cán bộ công chức cấp xã

Căn cứ Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 09/9/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phân loại đơn vị hành chính cấp xã; Quyết định số Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc Quy định về bố trí số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Xã Ia Bang là đơn vị hành chính cấp xã loại II được bố trí tối đa 21 cán bộ, công chức.

Hiện nay, số lượng cán bộ, công chức của xã như sau:

- *Cán bộ:* 10 người, trong đó: Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch HĐND xã 01 người, Phó bí thư thường trực Đảng ủy 01 người, Chủ tịch UBND xã 01 người, Phó chủ tịch UBND xã 01 người, Phó chủ tịch HĐND xã 01 người, Chủ tịch UBMTTQVN xã 01 người, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã 01 người, Chủ tịch Hội Nông dân xã 01 người, Chủ tịch Hội LHPN xã 01 người, Bí thư Đoàn TNCSHCM xã 01 người.

- *Công chức:* 09 người, trong đó: Trưởng Công an chính quy 01 người; Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự 01 người; Văn phòng – Thống kê 01 người; Tư pháp – Hộ tịch 02 người; Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường 02 người; Tài chính – Kế toán 01 người; Văn hóa – Xã hội 01 người.

+ Các chức danh công chức còn thiếu do điều động công tác: 02 chức danh, cụ thể: Văn phòng – Thống kê 01 người, Văn hóa – Xã hội 01 người.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

2. Nhu cầu tuyển dụng:

Căn cứ thực trạng số lượng cán bộ, công chức cấp xã hiện có mặt và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân xã đăng ký nhu cầu tuyển dụng như sau:

- Số lượng: 02 công chức, cụ thể:

+ Văn hóa – Xã hội: 01 người (phụ trách lĩnh vực xã hội).

+ Văn phòng – Thống kê: 01 người.

III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;

- Đủ 18 tuổi trở lên;

- Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;

- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

- Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;

- Các điều kiện khác theo yêu cầu của chức danh công chức cấp xã cần tuyển dụng do Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng gắn với ngành đào tạo, các kỹ năng, kinh nghiệm phù hợp với tiêu chuẩn cụ thể và nhiệm vụ đối với từng chức danh công chức cấp xã.

Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- Không cư trú tại Việt Nam;

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

3. Tiêu chuẩn

3.1. Tiêu chuẩn chung:

Những người có đủ điều kiện đăng ký dự tuyển tại nêu tại mục 2 phần II nêu trên, phải có đủ các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP, cụ thể như sau: Hiểu biết về lý luận chính trị, nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có năng lực tổ chức vận động nhân dân ở địa phương thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm,

có đủ năng lực và sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao; am hiểu và tôn trọng phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư trên địa bàn công tác.

3.2. Tiêu chuẩn cụ thể:

- Độ tuổi: Đủ 18 tuổi trở lên.

- Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông.

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp từ Đại học trở lên của ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của chức danh công chức xã. Người dân tộc Jrai (Gia Rai), BahNar (Ba Na) tốt nghiệp từ Trung cấp trở lên của ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của chức danh công chức xã.

4. Ngành đào tạo của từng chức danh công chức cấp xã trong kỳ tuyển dụng:

- Chức danh Văn phòng - Thống kê phải tốt nghiệp một trong các ngành: Hành chính; Quản trị văn phòng; Thống kê; Văn thư - Lưu trữ; Giáo dục chính trị; Ngữ văn; Quản lý nhà nước; Luật; Tổ chức và nhân sự; Quản lý công; Kinh tế; Tài chính.

- Chức danh Văn hóa - Xã hội (Phụ trách lĩnh vực xã hội) phải tốt nghiệp một trong các ngành: Lao động; Xã hội; Lao động xã hội; Xã hội học; Quản lý lao động; Bảo hiểm; Hành chính; Luật; Công tác xã hội; Tâm lý học.

III. Nội dung, hình thức, thời gian tổ chức tuyển dụng

Thực hiện theo Kế hoạch tuyển dụng dụng công chức cấp xã của Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức xã năm 2021 của xã Ia Bang, Ủy ban nhân dân xã đề nghị Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Nội vụ xem xét, phê duyệt và tổ chức tuyển dụng.

Nơi nhận:
- Phòng Nội vụ huyện;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã&các thành viên.
- 06 thôn, làng;
- Lưu VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Trúc

PHỤ LỤC
Tình hình sử dụng biên chế và nhu cầu tuyển dụng công chức xã Ia Bang năm 2021
(Kèm theo kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 10/9/2021 của UBND xã Ia Bang)

TT	Phân loại đơn vị hành chính	Dân số (tính đến 31/12/2020 của cơ quan thống kê)	Số biên chế CBCC được bố trí theo loại đơn vị hành chính	Tổng số CB bố trí theo từng chức vụ			Tổng số CC dự kiến bố trí theo từng chức danh		Thực tế bố trí, sử dụng CC			Nhu cầu đăng ký tuyển dụng tại từng chức danh CC năm 2021		
				Chức vụ CB	Số lượng bố trí theo quy định	Số lượng đã bố trí (ghi rõ trường hợp kiêm nhiệm)	Tên chức danh CC	Số lượng dự kiến bố trí	Số lượng CC có mặt	Trình độ chuyên môn	Ngành, nghề chuyên môn	Số lượng CC tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nghề chuyên môn
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1	Loại II *(Theo Quyết định số546/QĐ-UBND ngày 09/9/2009 của UBND tỉnh Gia Lai)*	4.599	21	Bí thư Đảng ủy	1	1	Trưởng công an chính quy	1	1	TC	Trung cấp Trinh sát phòng, chống tội phạm			
				Phó bí thư Đảng ủy	1	1	Chỉ huy trưởng BCH Quân sự	1	1	ĐH	TC QSĐP (ĐH Luật)			
				Chủ tịch HĐND	1	KN	Văn phòng – Thống kê	2	1	ĐH, CĐ	1 ĐH QTVP, 1 CĐ QTVP	1	Đại học	Như trên
				Phó chủ tịch HĐND	1	1	Tư pháp – Hộ tịch	2	2	ĐH, TC	1 ĐH Luật, 1 TC quản lý trật tự ở địa bàn cơ sở			
				Chủ tịch UBND	1	1	Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng&Môi trường	2	2	ĐH	1 ĐH QLĐĐ; 1 ĐH Nông học			

				Phó chủ tịch UBND	1	1	Văn hóa – Xã hội	1	1	ĐH	ĐH QLVH	1	Đại học	Như trên
				Chủ tịch UBMT	1	1	Tài chính – Kế toán	1	1	ĐH	TC Kế toán (ĐH Luật)			
				Bí thư Đoàn TNCSHCM	1	1								
				Chủ tịch Hội LHPN	1	1								
				Chủ tịch Hội ND	1	1								
				Chủ tịch Hội CCB	1	1								
					10		**10**	**10**						